TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN S- TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2023/QĐST-DS	*S, ngày 08 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 472, 474 và 482 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31/5/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản*".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị B**, sinh năm: 1965. Địa chỉ: 814/25B T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: **Công ty TNHH H**; địa chỉ: Số 84 Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền (giấy uỷ quyền số 13-2022-HB-UQ ngày 13 tháng 12 năm 2022): ông Đào Việt T, sinh năm 1977; Chức vụ: Trưởng ban quản lý dự án HG Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: ông Văn Ngọc K. Địa chỉ: 814/25B T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt Hợp đồng cho thuê căn hộ số 1434 HG Danang (G Đà Nẵng) được ký ngày 16.10.2017 giữa bà Trần Thị B và Công ty TNHH H.

2.2. Vào ngày 25.7.2023, Công ty TNHH H giao lại căn hộ số 1434 thuộc dự án HG (Toà nhà G Da Nang); địa chỉ: số 01 đường L, phường N, quận S, thành phố

Đà Nẵng cho bà Trần Thị B và ông Văn Ngọc K theo đúng thiết kế hai bên đã thoả thuận tại Hợp đồng mua bán căn hộ số 381/HĐMB/HĐGĐN -1434 ngày 28.6.2017 được ký kết giữa bà Trần Thị B và Công ty TNHH H.

2.3. Tại thời điểm xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 04.04.2023, thể hiện căn hộ không có ai sử dụng.

2.4. Về chi phí xem xét, thẩm định: 2.000.000 đồng, bà Trần Thị B tự nguyện chịu *(Đã nộp và đã chi)*.

3. Về án phí DS-ST: 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* Công ty TNHH H phải chịu.

Hoàn trả cho bà Trần Thị B số tiền: 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 06572 ngày 01.12.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa